

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6852/TTr-STNMT ngày 31 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

Bổ sung Điều 9a vào sau Điều 9 như sau:

“Điều 9a. Một số trường hợp hỗ trợ cụ thể về nhà, công trình

1. Nhà, công trình khác không được phép xây dựng thì tùy theo mức độ, tính chất hợp pháp của đất, nhà và công trình được hỗ trợ theo quy định sau:

a) Nhà, công trình khác xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường nhưng tại thời điểm xây dựng mà chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền công bố hoặc xây dựng phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, không vi phạm hành lang bảo vệ công trình thì được hỗ trợ bằng 80% mức bồi thường, hỗ trợ xây dựng mới nhà, công trình đó có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương;

b) Nhà, công trình khác được xây dựng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 trên đất không đủ điều kiện được bồi thường mà khi xây dựng đã vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được công bố và cấm mốc hoặc vi phạm hành lang bảo vệ công trình đã được cấm mốc thì không được bồi thường, hỗ trợ, phải tự di dời không điều kiện. Trường hợp đặc biệt Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã tính toán xác định cụ thể mức thiệt hại báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ bằng 40% mức bồi thường, hỗ trợ xây dựng mới nhà, công trình đó có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương.

2. Nhà, công trình có thể tháo rời và di chuyển đến chỗ mới để lắp đặt lại thì chỉ hỗ trợ các chi phí tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt và chi phí hao hụt trong quá trình tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt. Diện tích nhà để tính hỗ trợ là diện tích đo đạc thực tế sau khi đã được cơ quan thẩm quyền kiểm tra, xác nhận. Nhưng mức hỗ trợ tối đa không cao hơn mức hỗ trợ quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này.

3. Đối với nhà, công trình xây dựng và sử dụng từ trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 không hợp pháp trên kênh, sông, rạch:

a) Hỗ trợ bằng 80% mức bồi thường, hỗ trợ xây dựng mới nhà, công trình đó có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương;

b) Đối với trường hợp giải tỏa toàn bộ diện tích, được xem xét tái định cư hoặc tạm cư tại các căn hộ chung cư của dự án theo phương án tái bố trí do tổ chức được giao làm nhiệm vụ bồi thường của dự án thông qua và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Đối với nhà xây dựng và sử dụng từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 không hợp pháp trên kênh, sông, rạch: thì không hỗ trợ về giá trị nhà. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức cho các hộ tự thu xếp, di dời và xem xét hỗ trợ một lần bằng tiền. Mức hỗ trợ cụ thể do tổ chức được giao nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ của dự án đề nghị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Đối với nhà xây dựng từ sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 hoặc ngày có quyết định thu hồi đất trở về sau không hợp pháp: Không xét hỗ trợ, phải tự di dời không hỗ trợ.

6. Các trường hợp đặc biệt (về thời gian chiếm ngụ, về hoàn cảnh) tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ của dự án xem xét, thống nhất trình cấp có thẩm quyền quyết định mức hỗ trợ di dời đối với từng trường hợp cụ thể.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông Vận tải; Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22. tháng 11 năm 2024.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, P.KT;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

VINH

✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.**



Trần Văn Chiến